

Bản án số: 31/2020/HS-ST
Ngày: 12-8-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN, TỈNH THANH HOÁ

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Mai Nam Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Quân, ông Phan Quốc Văn.

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Thư - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Ông Mai Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2020/TLST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2020/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2020 đối với các bị cáo:

1/ Trương Nhật A, sinh ngày 27/7/2000 tại xã Đ, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Xóm 3, xã Đ, huyện N, tỉnh Thanh Hoá; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Quốc K và bà Bùi Thị X; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: ngày 24/7/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/01/2020 (bị cáo dưới 18 tuổi); bị tạm giữ ngày 12/3/2020, tạm giam ngày 18/3/2020; có mặt.

2/ Lương Tuấn H, sinh ngày 07/8/1998 tại xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; nơi ĐKKHKT: thôn T, xã Đ, thành phố G, tỉnh Đắk Nông; chỗ ở hiện nay: Xóm 8, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hoá; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Tuấn Đ và bà Trần Thị C; tiền án: không; tiền sự: không; bị tạm giữ ngày 13/3/2020, tạm giam ngày 19/3/2020; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Mai Văn Đ, sinh năm 1994; nơi cư trú: Xóm 7, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Nhật A và Lương Tuấn H đều là những người sử dụng trái phép chất ma túy dạng đá, đã có lần sử dụng ma túy cùng nhau. Vào trưa ngày 11/3/2020, Trương Nhật A đi lên khu vực phía sau nhà máy thuốc lá thuộc địa phận thị trấn L, huyện H tìm và mua của một người (không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể) một gói ma túy đá với giá 1.500.000 đồng. Sau đó mang về nhà Lương Tuấn H ở xóm 8, xã T, huyện N chia thành nhiều gói nhỏ. Buổi tối cùng ngày khi ở lại qua đêm tại nhà H, Nhật A đã lấy một phần của số ma túy mới mua để cùng sử dụng với H.

Vào khoảng 14h00 ngày 12/3/2020, Mai Văn Đ là người sử dụng ma túy, quen biết với Lương Tuấn H từ trước nhắn tin vào tài khoản zalo của H hỏi mua 01 (một) gói ma túy đá với giá 500.000 đồng, H đưa điện thoại của mình cho Nhật A để Nhật A nhắn tin với Đ trao đổi, thỏa thuận việc mua bán ma túy và hẹn Đ đến nhà của H để giao nhận ma túy. Đ rủ Mai Văn C, sinh năm 1996 ở xóm 3, xã L, huyện N đi cùng đến nhà H mua ma túy để cùng nhau sử dụng. Khi gặp nhau tại nhà H, Đ đưa cho Nhật A 500.000 đồng và Nhật A đưa cho Đ 01 (một) gói ma túy đá. Khi việc mua bán vừa thực hiện xong thì bị lực lượng phòng, chống ma túy Công an huyện Nga Sơn bắt quả tang, thu giữ trên người của Đ 01 gói nilon màu trắng, kích thước (1x1)cm, bên trong chứa chất màu trắng, dạng tinh thể; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, thu giữ trên người của Nhật A 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng; 01 gói nilon màu trắng, kích thước (1x1)cm, bên trong chứa chất màu trắng, dạng tinh thể; 03 vỏ túi nilon; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xám bạc, thu giữ của Lương Tuấn H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xám bạc.

Ngay sau đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) Công an huyện Nga Sơn thi hành lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Lương Tuấn H, phát hiện và thu giữ: 01 bộ sử dụng ma túy đá gồm: 01 chai nhựa có chữ STING, nắp màu đỏ đục hai lỗ; 01 đoạn ống nhựa chiều dài khoảng 50cm; 01 ống thủy tinh dạng cong dài khoảng 20cm, đầu ống hình bầu dục và 02 đoạn ống thủy tinh dạng cong dài khoảng 20cm, đầu ống hình bầu dục. Đồng thời thi hành lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Trương Nhật A tại xóm 3, xã Đ, huyện N nhưng không phát hiện, thu giữ gì.

Đến 17h30' cùng ngày, Lương Tuấn H đến Công an huyện Nga Sơn đầu thú. Cơ quan CSĐT Công an huyện Nga Sơn đã chứng minh: ngoài lần mua bán ma túy vào buổi chiều ngày 12/3/2020, trước đó vào khoảng hơn 10h sáng cùng ngày, Đ cũng nhắn tin cho H để hỏi mua 01 gói ma túy đá với giá 300.000 đồng. Biết Nhật A đang có ma túy, H hỏi Nhật A có bán ma túy cho Đ không. Khi biết Đ là bạn của H thì Nhật A đồng ý. H nhắn tin hẹn Đ đến nhà H để giao nhận ma túy. Khi Đ đi cùng với Nguyễn Văn T, sinh năm 1994 ở xóm 3, xã T, huyện N đến nhà, H đã trực tiếp giao cho Đ 01 gói ma túy đá (do Nhật A đưa trước đó) và nhận 300.000

đồng, sau đó đưa lại cho Nhật A. Nhật A dùng số tiền này để đi mua thức ăn, thuốc lá, nước đem về nhà H để hai người sử dụng. Sau khi mua được ma túy, Đ và T đã sử dụng hết.

Tại kết luận giám định số 972/PC09 ngày 16/3/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- Chất màu trắng dạng tinh thể của phong bì niêm phong mặt trước có ghi “Quả tang”, gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,039g (không phải không ba chín gam) loại: Methamphetamine.

- Chất màu trắng dạng tinh thể của phong bì niêm phong mặt trước có ghi “Thu giữ của Trương Nhật A” gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,136g (không phải một ba sáu gam) loại: Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 25/CT-VKSNS-MT ngày 26/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Trương Nhật A và Lương Tuấn H về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn giữ nguyên quan điểm kết tội đối với bị cáo theo tội danh, điều khoản đã nêu trong cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì thêm đối với nội dung vụ án. Sau khi phân tích, đánh giá toàn diện vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 BLHS (áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS đối với Lương Tuấn H) xử phạt Trương Nhật A từ 08(tám) năm đến 09(chín) năm tù; xử phạt Lương Tuấn H từ 07(bảy) năm đến 07(bảy) năm 06(sáu) tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo theo khoản 5 Điều 251 BLHS; áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS) tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; 01 bộ sử dụng ma túy đá (gồm: 01 chai nhựa có chữ STING, nắp màu đỏ, đục hai lỗ, 01 đoạn ống nhựa chiều dài khoảng 50cm, 01 ống thủy tinh dạng cong dài khoảng 20cm, đầu ống hình bầu dục); 02 đoạn ống thủy tinh dạng cong dài khoảng 20cm, đầu ống hình bầu dục; 03 vỏ túi ni lon. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 500.000 đồng và 01 điện thoại di động của Lương Tuấn H; 01 điện thoại di động của Mai Văn Đ. Trả lại cho Trương Nhật A 01 điện thoại di động do không liên quan đến việc phạm tội. Truy thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 300.000 đồng bán ma túy của Trương Nhật A.

Các bị cáo Trương Nhật A và Lương Tuấn H thừa nhận và khai báo toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình trong vụ án đúng như nội dung bản cáo trạng đã mô tả, không có ý kiến gì đối với các văn bản tố tụng hình sự, cũng như lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng trong vụ án. Các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, chỉ đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tội danh: Lời khai báo của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các văn bản tố tụng hình sự khác, như: biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; biên bản khám xét; kết luận giám định... cũng như các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập theo trình tự luật định, phản ánh đúng sự thật khách quan của vụ án.

Như vậy đã có đủ cơ sở khẳng định: Vào buổi sáng ngày 12/3/2020, tại nhà ở của Lương Tuấn H, Trương Nhật A đồng ý bán cho Mai Văn Đ 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng nhưng đưa ma túy cho H trực tiếp giao, nhận tiền. Đến khoảng 14h cùng ngày, Đ lại nhắn tin cho H hỏi mua ma túy, H đưa điện thoại của mình cho Nhật A trao đổi với Đ. Sau đó Đ đến nhà H mua của Nhật A 01 gói ma túy với giá 500.000 đồng. Tổng khối lượng ma túy thu giữ được là 0,175 gam, loại: Methamphetamine. Hành vi nêu trên của Trương Nhật A và Lương Tuấn H đã phạm vào tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS.

Quan điểm buộc tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa đối với các bị cáo theo tội danh và khung hình phạt như bản cáo trạng là hoàn toàn thỏa đáng, đảm bảo căn cứ pháp luật.

[2] Về hình phạt: Hành vi của các bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Đây là chất gây nghiện có tác hại rất lớn, ảnh hưởng xấu tới sức khỏe con người, là một trong những nguyên nhân chính gây ra các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội ở địa phương, gây tâm lý hoang mang, bất bình cho quần chúng nhân dân.

Xét nhân thân: Đây là vụ án đồng phạm mang tính chất giản đơn, các bị cáo không có sự bàn bạc câu kết chặt chẽ với nhau. Trương Nhật A là người thực hành tích cực, có nhân thân xấu, đã từng bị Tòa án nhân dân thành phố T xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” khi chưa đủ 18 tuổi. Lương Tuấn H vừa là người thực hành, đồng thời là người giúp sức tích cực trong vụ án. Các bị cáo tuổi đời còn trẻ, nhưng đã thường xuyên sử dụng ma túy và cùng nhau bán trái phép chất ma túy 02 lần cho Mai Văn Đ.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (TNHS): Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS nào và đều được hưởng một tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS là thành khẩn khai

báo, bị cáo Hùng còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS là đầu thú.

Đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, xem xét yếu tố nhân thân và tình tiết giảm nhẹ TNHS như đã phân tích, HĐXX thấy cần áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người công dân tốt và phòng ngừa tội phạm chung trong cộng đồng, trong đó bị cáo Trương Nhật A phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo Lương Tuấn H.

Về hình phạt bổ sung: Sau khi xem xét, cân nhắc, HĐXX thấy không cần áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 251 BLHS đối với các bị cáo, vì các bị cáo đều là người lao động tự do, thu nhập không ổn định.

Trong vụ án này, Mai Văn Đ có hành vi mua chất ma túy để sử dụng cho bản thân, tuy nhiên do khối lượng chất ma túy dưới 0,1 gam, nhân thân Đ chưa có tiền án, tiền sự gì nên hành vi không cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đối với người đã bán ma túy cho Trương Nhật A tại thị trấn L, huyện H, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch cụ thể nên chưa có căn cứ để xử lý.

[3] Về vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy Cơ quan điều tra thu giữ được còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành; 01 bộ sử dụng ma túy đá (gồm: 01 chai nhựa có chữ STING, nắp màu đỏ, đục hai lỗ, 01 đoạn ống nhựa chiều dài khoảng 50cm, 01 ống thủy tinh dạng cong dài khoảng 20cm, đầu ống hình bầu dục); 02 đoạn ống thủy tinh dạng cong dài khoảng 20cm, đầu ống hình bầu dục; 03 vỏ túi ni lon là những vật chứng không sử dụng được; tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 500.000 đồng; 01 điện thoại di động của Lương Tuấn H; 01 điện thoại di động của Mai Văn Đ là những công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội. Trả lại cho Trương Nhật A 01 điện thoại di động do không liên quan đến việc phạm tội. Truy thu của Trương Nhật A số tiền 300.000 đồng sung vào ngân sách Nhà nước do phạm tội mà có.

[4] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong các giai đoạn tố tụng đã thực hiện và ban hành đều hợp pháp, tuân thủ các nguyên tắc tố tụng cũng như đảm bảo việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm được giao theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS).

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm (HSST) theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 BLHS (áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS đối với Lương Tuấn H):

- Tuyên bố: Các bị cáo Trương Nhật A và Lương Tuấn H phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt: + Bị cáo Trương Nhật A 08(tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 12/3/2020.

+ Bị cáo Lương Tuấn H 07(bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 13/3/2020.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy: Lượng ma túy còn lại sau giám định bỏ trong 01(một) phong bì thư do Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong, có chữ ký viết tên Nguyễn Trần Đ, Lê Minh T, Lại Thị Thanh L, Nguyễn Văn M và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thanh Hóa (theo biên bản giao nhận lại mẫu vật sau giám định); 01(một) bộ sử dụng ma túy đá gồm: 01 chai nhựa có chữ STING, nắp màu đỏ, đục hai lỗ, 01 đoạn ống nhựa chiều dài khoảng 50cm, 01 ống thủy tinh dạng cong dài khoảng 20cm, đầu ống hình bầu dục; 02 đoạn ống thủy tinh dạng cong dài khoảng 20cm, đầu ống hình bầu dục; 03 vỏ túi nilon.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu xám bạc, đã qua sử dụng của Lương Tuấn H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu trắng, đã qua sử dụng của Mai Văn Đ.

Trả lại cho Trương Nhật A 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu xám bạc, đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30/6/2020 và ủy nhiệm chi ngày 01/7/2020 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Nga Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nga Sơn).

Truy thu của Trương Nhật A số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) sung vào ngân sách Nhà nước.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: các bị cáo Trương Nhật A và Lương Tuấn H mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 BLTTHS: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi,

nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- VKSND huyện Nga Sơn;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Nga Sơn;
- Cơ quan THAHS CA huyện Nga Sơn;
- Chi cục THADS huyện Nga Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Nam Tiến